

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày: 24-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Đức Hoài

Ông Hà Minh Hằng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thúy Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025 tại Toà án nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 10/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2025/QĐST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Hoàng L, sinh ngày 26 tháng 4 năm 2004, tại huyện Đ, tỉnh Cà Mau; Đăng ký thường trú: Khóm C, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau. Nay là: xã N, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: ấp X, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang. Nay là: ấp X, xã A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Hoàng E, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Khóm C, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau. Nay là: xã N, tỉnh Cà Mau và bà Nguyễn Thị N, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1983. Nơi cư trú: ấp X, xã A, tỉnh An Giang; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giam ngày 19 tháng 5 năm 2025 cho đến nay (có mặt).

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Văn Y, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980 (có mặt);

Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện U, tỉnh Kiên Giang. Nay là: ấp M, xã U, tỉnh An Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Minh T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1997 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp X, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang. Nay là: ấp X, xã A, tỉnh An Giang.

- *Người làm chứng:*

Chị Nguyễn Thị N, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1983 (có mặt);

Nơi cư trú: Tổ G, ấp X, xã A, tỉnh An Giang.

Chị Triệu Mỹ T1, sinh năm 1996 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp M, xã G, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Nay là: ấp M, xã G, Thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị N phát sinh mâu thuẫn tình cảm với anh Nguyễn Văn Y, vào khoảng 19 giờ ngày 23/12/2024, chị Nguyễn Thị N cùng con ruột là bị cáo Lê Hoàng L đến nhà anh Nguyễn Văn Y tại ấp X, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang. Nay là ấp X, xã A, tỉnh An Giang, thì gặp anh Nguyễn Văn Y và bạn gái của anh Nguyễn Văn Y tên Triệu Mỹ T1 đang ở trong phòng ngủ, nên chị Nguyễn Thị N nổi cơn ghen, xông vào đánh nhau với chị Triệu Mỹ T1, thấy vậy anh Nguyễn Văn Y dùng tay đánh chị Nguyễn Thị N, lúc này bị cáo chạy qua nhà sau của anh Nguyễn Minh T (chồng bà M) ở cặp bên lầy 01 cây kéo kim loại, kích thước 24cm x 12cm, phần tay cầm được bọc nhựa (cao su), kích thước 12cm x 12cm, phần lưỡi kéo kích thước dài 12cm, nơi rộng nhất 03cm, bị cáo cầm kéo bằng tay phải đâm 01 cái trúng vào vùng ngực trái và 02 cái trúng vào vùng lưng phải của anh Nguyễn Văn Y gây thương tích. Sau đó, bị cáo cầm kéo chạy theo đường cửa sau qua nhà anh Nguyễn Minh T bỏ cây kéo ở nhà sau, lúc này anh Nguyễn Văn Y cầm 01 cây rựa cán gỗ, lưỡi bằng kim loại để dọa bị cáo thì bị cáo tiếp tục lấy 01 cây dao ở nhà anh Nguyễn Minh T cầm trên tay chạy qua nhà anh Nguyễn Văn Y, nhưng được chị Nguyễn Thị N can ngăn đưa bị cáo về nhà, còn anh Nguyễn Văn Y thì được người thân đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích, đến ngày 31/12/2024 xuất viện.

Ngày 24/12/2024, anh Nguyễn Văn Y có đơn yêu cầu giám định thương tích và xử lý hình sự đối với bị cáo Lê Hoàng L. Ngày 16/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 25/QĐ-ĐTTH trưng cầu giám định thương tích đối với Nguyễn Văn Y và Quyết định trưng cầu giám định số: 26/QĐ-ĐTTH trưng cầu giám định vật gây thương tích.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 41/KLGĐTTCT-PY ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh K, kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Vết thương vùng ngực trái, gãy xương sườn I trái, thấu ngực gây tràn khí tràn máu khoang màng phổi trái, đã được phẫu thuật dẫn lưu điều trị. Hiện còn sẹo xơ hóa nhu mô phổi và dày dính màng phổi trái.

- Vết thương vùng lưng phải (vết 1, 2), thấu vào khoang màng phổi phải, tràn khí tràn máu màng phổi phải, đã được phẫu thuật dẫn lưu điều trị. Hiện còn vết xơ hóa dày dính màng phổi tại điểm tổn thương (vết 2).

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y1 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Y tại thời điểm giám định là: 25%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định ở:

- Vùng ngực trái là: 15,90%.

- Vùng lưng phải là: 10,53%. Vết 1 là: 5,89%. Vết 2 là: 6,83%.

2.3. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn”.

Tại bản Kết luận giám định vật gây thương tích số: 18/KLVGTT- PY ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh K, kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Mẫu vật (cây kéo) gửi giám định có phần lưỡi kéo có cạnh lưỡi kéo sắc, mũi kéo nhọn (là dạng vật sắc nhọn).

- Thương tích ở vùng ngực trái và vùng lưng phải (vết 1, 2) của Nguyễn Văn Y do vật sắc nhọn gây nên.

2. Kết luận:

Căn cứ kết quả giám định vật gây thương tích được cơ quan trung cầu giám định gửi đến, xác định:

2.1. Mẫu vật (cây kéo) gửi giám định có đặc tính giống với đặc tính của vật gây thương tích ở vùng ngực trái và vùng lưng phải (vết 1, 2) của Nguyễn Văn Y nên có thể gây được thương tích cho Nguyễn Văn Y.

2.2. Vật gây thương tích là vật sắc nhọn; thương tích bị gây nên có bờ mép sắc, có độ sâu gây xuyên thấu màng phổi. Vì vậy vật gây thương tích phù hợp với thương tích gây nên”.

Bị cáo Lê Hoàng L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Anh Nguyễn Minh T không yêu cầu nhận lại, cũng như không yêu cầu bồi thường cây kéo mà bị cáo Lê Hoàng L dùng gây thương tích cho anh Nguyễn Văn Y.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy các đồ vật, vật chứng sau: 01 cây dao dài 39,5cm, phần cán bằng kim loại tròn dài 10,5cm, phần lưỡi bằng kim loại mũi bằng dài 29cm, nơi rộng nhất 07cm, đã qua sử dụng; 01 cây kéo kim loại (kích thước 24cm x 12cm), phần tay cầm được bọc nhựa (cao su) màu đỏ (kích thước 12cm x 12cm) phần lưỡi kéo có ký tự “JUN DENG SCISSORS”, kích thước dài 12cm, nơi rộng nhất 03cm, chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn Y yêu cầu bị cáo Lê Hoàng L bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích với tổng số tiền 59.000.000 đồng. Bị cáo Lê Hoàng L đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Nguyễn Văn Y và đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ, bị hại không có yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 05/CT-VKSKV7 ngày 11 tháng 8 năm 2025, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang truy tố bị cáo Lê Hoàng L phạm tội cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Về vật chứng vụ án, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy các đồ vật, vật chứng sau: 01 cây dao dài 39,5cm, phần cán bằng kim loại tròn dài 10,5cm, phần lưỡi bằng kim loại mũi bằng dài 29cm, nơi rộng nhất 07cm, đã qua sử dụng; 01 cây kéo kim loại (kích thước 24cm x 12cm), phần tay cầm được bọc nhựa (cao su) màu đỏ (kích thước 12cm x 12cm) phần lưỡi kéo có ký tự “JUN DENG SCISSORS”, kích thước dài 12cm, nơi rộng nhất 03cm, chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại. Về trách nhiệm dân sự, trong giai đoạn điều tra, bị hại anh Nguyễn Văn Y và bị cáo Lê Hoàng L cùng gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại theo yêu cầu của bị hại, không có yêu cầu gì thêm và bị hại gửi đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị không xem xét.

Tại phiên toà:

Kiểm sát viên kết luận và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê

Hoàng L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội cố ý gây thương tích. Về trách nhiệm dân sự, bị hại anh Nguyễn Văn Y và bị cáo Lê Hoàng L cùng gia đình bị cáo bồi thường các khoản thiệt hại theo yêu cầu của bị hại, không yêu cầu bồi thường thêm khoản thiệt hại gì khác đề nghị không xem xét. Về vật chứng vụ án, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các đồ vật, vật chứng sau: 01 cây dao dài 39,5cm, phần cán bằng kim loại tròn dài 10,5cm, phần lưỡi bằng kim loại mũi bằng dài 29cm, nơi rộng nhất 07cm, đã qua sử dụng; 01 cây kéo kim loại (kích thước 24cm x 12cm), phần tay cầm được bọc nhựa (cao su) màu đỏ (kích thước 12cm x 12cm) phần lưỡi kéo có ký tự “JUN DENG SCISSORS”, kích thước dài 12cm, nơi rộng nhất 03cm, chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại.

Bị cáo Lê Hoàng L thừa nhận thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu và kết luận của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì thêm. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo cùng gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại các khoản tiền theo yêu cầu của anh Nguyễn Văn Y là 59.000.000 đồng. Lời nói sau cùng của bị cáo, Xin xử cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm về làm lo cho gia đình.

Bị hại anh Nguyễn Văn Y xác định, bị cáo Lê Hoàng L cùng gia đình bị cáo bồi thường cho anh các khoản tiền thiệt hại xong theo yêu cầu của anh là 59.000.000 đồng, anh không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác; về trách nhiệm hình sự, anh xin bãi nại, không truy tố đối với bị cáo, yêu cầu xét xử bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, Cơ quan điều tra Công an tỉnh A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng L khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định được: Vào khoảng 19 giờ ngày 23 tháng 12 năm

2024, tại ấp X, xã A, tỉnh An Giang, bị cáo nhìn thấy mẹ ruột của bị cáo là chị Nguyễn Thị N bị anh Nguyễn Văn Y dùng tay đánh, bị cáo dùng kéo bằng kim loại, kích thước 24cm x 12cm là hung khí nguy hiểm, đâm 03 nhát trúng vào vùng ngực trái 01 nhát và trúng vào vùng lưng phải 02 nhát của anh Nguyễn Văn Y gây thương tích, tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 41/KLGĐTTCT- PY ngày 24/01/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh K, kết luận tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn Y tại thời điểm giám định là: 25%. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Hoàng L thực hiện phạm tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định: Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp từ điểm a đến điểm k thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm (bị cáo gây thương tích cho bị hại anh Nguyễn Văn Y, sức khỏe tổn thương cơ thể tỷ lệ 25%).

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được dùng kéo bằng kim loại sắc, mũi kéo nhọn là hung khí nguy hiểm đâm vào cơ thể của anh Nguyễn Văn Y, trúng 01 nhát vào vùng trọng yếu là xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác; bị cáo cố ý thực hiện khi thấy anh Nguyễn Văn Y dùng tay đánh chị Nguyễn Thị N, trái quy định của pháp luật hình sự, không biết cách xử sự đúng mức, lẽ ra bị cáo phải đến can ngăn hoặc báo chính quyền địa phương hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đến ngăn chặn mà bị cáo không làm được điều đó, dùng kéo đâm anh Nguyễn Văn Y nhiều nhát (03 nhát: 01 nhát vùng ngực trái, 02 nhát vùng lưng phải), gây thương tích cho bị hại anh Nguyễn Văn Y, sức khỏe tổn thương cơ thể tỷ lệ 25%, không có động cơ, mục đích và ý thức trước đó, chỉ làm tổn thương cơ thể, sức khỏe của con người mà vốn quý được pháp luật Nhà nước bảo vệ. Đồng thời, hành vi của bị cáo còn gây mất an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, gây bất bình trong nhân dân nên cần xử phạt bị cáo một mức án để răn đe và ngăn ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tính chất, mức độ và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo cùng gia đình bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại, phạm tội lần đầu, bị hại có đơn xin bãi nại và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, ngoài ra bị hại dùng tay đánh mẹ của bị cáo trước, bị hại cũng có một phần lỗi nên cần giảm nhẹ cho bị cáo theo

quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự theo đề nghị của Kiểm sát viên.

[3] Về trách nhiệm dân sự, trong giai đoạn điều tra bị hại anh Nguyễn Văn Y và bị cáo Lê Hoàng L cùng gia đình bị cáo bồi thường các khoản thiệt hại theo yêu cầu của bị hại xong, tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường thêm khoản thiệt hại gì khác nên không xem xét. Anh Nguyễn Minh T không yêu cầu nhận lại, cũng như không yêu cầu bồi thường cây kéo mà bị cáo Lê Hoàng L dùng gây thương tích cho anh Nguyễn Văn Y nên không xem xét.

[4] Về vật chứng: Trong giai đoạn điều tra, cơ quan điều tra thu giữ: 01 cây dao dài 39,5cm, phần cán bằng kim loại tròn dài 10,5cm, phần lưỡi bằng kim loại mũi bằng dài 29cm, nơi rộng nhất 07cm, đã qua sử dụng; 01 cây kéo kim loại, kích thước 24cm x 12cm, phần tay cầm được bọc nhựa (cao su) màu đỏ, kích thước 12cm x 12cm, phần lưỡi kéo có ký tự “JUN DENG SCISSORS”, kích thước dài 12cm, nơi rộng nhất 03cm là công cụ bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội, chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy (*Hiện nay Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh An Giang đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 8 năm 2025*) theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tụng hình sự.

[5] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng L phạm tội cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng L 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính kể từ ngày bị tạm giam ngày 19 tháng 5 năm 2025.

Về trách nhiệm dân sự, trong giai đoạn điều tra bị hại anh Nguyễn Văn Y và bị cáo Lê Hoàng L cùng gia đình bị cáo bồi thường các khoản thiệt hại theo yêu cầu của bị hại xong, tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường thêm khoản thiệt hại gì khác nên không xem xét. Anh Nguyễn Minh T không yêu cầu nhận lại,

cũng như không yêu cầu bồi thường cây kéo mà bị cáo Lê Hoàng L dùng gây thương tích cho anh Nguyễn Văn Y nên không xem xét.

Về vật chứng: Áp điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 cây dao dài 39,5cm, phần cán bằng kim loại tròn dài 10,5cm, phần lưỡi bằng kim loại mũi bằng dài 29cm, nơi rộng nhất 07cm, đã qua sử dụng; 01 cây kéo kim loại, kích thước 24cm x 12cm, phần tay cầm được bọc nhựa (cao su) màu đỏ, kích thước 12cm x 12cm, phần lưỡi kéo có ký tự “JUN DENG SCISSORS”, kích thước dài 12cm, nơi rộng nhất 03cm là công cụ bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội, chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại (*Hiện nay Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh An Giang đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 8 năm 2025*).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Hoàng L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Về báo quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 24/9/2025. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ;

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 7, tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- THAHS Phân Trại tạm giam Khu vực AB, Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang;
- Phòng THADS Khu vực 7, tỉnh An Giang;
- UBND xã bị cáo cư trú;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư Pháp tỉnh An Giang;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án (Kiều).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Thảo